

Bản án số: 01/2021/HS-ST  
Ngày: 10 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Văn Sanh;

+ Bà Phạm Thị Lệ Nguyễn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS, ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST- HS, ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức đối với bị cáo:

**1/ Phạm Bá Tr (tên gọi khác là S )**, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1992, tại xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá S (c), con bà Đoàn Thị Đ, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/5/2021 bị Công an xã Đ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 750.000đ, đã nộp phạt xong.

Ngày 01/9/2021 bị cáo bị bắt để tạm giam đến nay, bị cáo đang bị tạm giam, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Ông Phạm Bá S (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Nguyễn Văn B (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phước Thịnh, xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chị Phạm Thị Kim D (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn P, Phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Người làm chứng:**

1. Ông Bùi Văn L (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

2. Ông Nguyễn Văn Q (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

3. Anh Nguyễn Đình Tr (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 29/6/2021, Phạm Bá Tr cùng với Nguyễn Đình T và một số người bạn của ông L nhậu tại nhà ông L ở thôn 1, xã Đ, huyện M. Trong lúc nhậu thì hết bia nên Tr lấy xe mô tô hiệu AirBlade BKS 76G1-452.35 của ông L để đi mua bia. Sau khi điều khiển xe đến quán tạp hóa Cô Tr ở gần trường THPT số 2 M để mua bia thì Tr nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để có tiền tiêu xài nên Tr điều khiển xe đến nhà ông Phạm Bá S (là chú ruột của Tr) để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà ông S, Trạng dừng xe ở ngoài đường phía trước ngõ và đi vào trong nhà thấy không có ai, Tr đi ra phía sau nhà thì thấy bà Nội Tr đang đứng quay lưng về phía Tr nên không biết Tr vào nhà. Do Tr biết ông S hay để điện thoại trong buồng ngủ nên Tr lên vào buồng ngủ phát hiện có một điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus của ông S để ở đầu giường. Tr lấy điện thoại bỏ vào túi quần, đi ra ngoài lấy xe để quay lại chỗ nhà ông L nhậu, được một lúc thì Tr gọi Tr ra phía trước nhà hỏi Tr biết chỗ nào bán điện thoại cũ thì Tr nói với Tr tới tiệm Gia Ng ở xã Đ bán được. Sau đó, Tr mượn xe mô tô của ông L đi vào tiệm điện thoại Gia Ng của anh Nguyễn Văn B bán chiếc điện thoại vừa trộm được với giá 1.200.000đ. Tr lấy số tiền này mua card game 800.000đ, còn 400.000đ thì mua ma túy để sử dụng. Đến ngày 01/7/2021, Phạm Bá Tr được Công an xã Đ mời làm việc và bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận tài sản bị trộm cắp là một điện thoại di động Iphone 6S Plus màu xám, số Imei 353337070929459 có giá trị là 2.076.000đ (*Hai triệu không trăm bảy mươi sáu đồng*)

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 07/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phạm Bá Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Bá Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Bá Tr từ mức án 09 đến 12 tháng tù; áp dụng Điều

46 của Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên truy thu số tiền thu lợi bất chính 1.200.000đ.

- Đối với anh Nguyễn Văn B là người đã mua điện thoại di động do Phạm Bá Tr trộm cắp được với giá 1.200.000đ. Quá trình điều tra xác định anh B không biết điện thoại di động trên là do Tr trộm cắp và việc giao dịch mua điện thoại cũ là hoạt động kinh doanh bình thường ở tiệm điện thoại của anh B nên hành vi của anh B trong vụ án không cấu thành tội phạm.

- Về dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ tài sản, không có yêu cầu gì khác. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số kiểm soát 76G1-452.35 của ông Bùi Văn L cho Phạm Bá Tr mượn để đi mua thêm bia. Khi đi mua bia xong thì Tr nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà ông S. Ông Bùi Văn L không biết Tr dùng xe mô tô trên để đi trộm cắp tài sản. Vì vậy, xe mô tô trên không phải là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Bá Tr và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người bị hại ông Phạm Bá S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn B và những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Chiều ngày 29/6/2021, trên đường đi mua bia về nhà, Tr nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên bị cáo đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà của ông Phạm Bá S ở thôn 5, xã Đ, huyện M để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là một điện thoại di động iPhone 6S plus màu xám, số Imei 353337070929459, được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộ Đức kết luận có giá trị là 2.076.000đ.

[4] Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Phạm Bá Tr là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển

hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Giá trị tài sản mà bị cáo đã trộm cắp là 2.076.000đ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Phạm Bá Tr về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của bị cáo Phạm Bá Tr là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Vào ngày 24/5/2021 Phạm Bá Tr bị Công an xã Đ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 750.000đ, trước đây vào năm 2015 và 2018 bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã từng bị Tòa án kết án, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù về lại địa phương vào ngày 10/11/2018. Như vậy, có thể thấy bị cáo Tr có nhân thân không tốt, bị cáo đang có tiền sự, lẽ ra bị cáo phải lo tu dưỡng bản thân, lương thiện làm ăn, sống có ích cho xã hội nhưng ngày 29/6/2021 bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản. Điều này, chứng tỏ bị cáo có thái độ xem thường pháp luật nên cần xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như để phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Bá Tr đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tích cực tác động gia đình trả lại cho anh B đầy đủ số tiền 1.200.000đ. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Phạm Bá Tr không có tài sản và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với anh Nguyễn Văn B là người đã mua điện thoại di động do Phạm Bá Tr trộm cắp được với giá 1.200.000đ. Quá trình điều tra xác định hành vi của anh B trong vụ án không cấu thành tội phạm nên không xử lý là có căn cứ theo quy định của pháp luật

[8] Về dân sự: Người bị hại ông Phạm Bá S đã nhận lại tài sản bị trộm cắp; anh Nguyễn Văn B là người đã mua điện thoại di động do Phạm Bá Tr trộm cắp có được với giá 1.200.000đ, đại diện gia đình Phạm Bá Tr có chị Phạm Thị Kim D (chị gái của bị cáo Tr) đã trả lại cho anh B đầy đủ số tiền trên.

Ông S, anh B và chị D không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Một điện thoại di động iPhone 6S plus màu xám, số Imei 353337070929459 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông S; bị cáo Phạm Bá Tr trộm cắp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp, đúng pháp luật.

- Xe mô tô biển kiểm soát 76G1-452.35 không phải là phương tiện phục vụ cho việc trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M không xử lý là đúng pháp luật.

[10] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Về ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử truy thu số tiền thu lợi bất chính 1.200.000đ mà bị cáo có được từ việc bán tài sản trộm cắp để sung ngân sách nhà nước là không phù hợp, vì số tiền này bị cáo và gia đình đã hoàn trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Phạm Bá Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Tuyên bố bị cáo Phạm Bá Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Xử phạt bị cáo Phạm Bá Tr 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 01/9/2021).

**2. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn:** Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Bá Tr để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Bá Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên

án (10/11/2021). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện M;
- CQCSĐT Công an huyện M;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M;
- Phòng NVLT Công an huyện M;
- Chi Cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Bích Vân**

**Các thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**









